

TIẾT 31-32-33

Đất Nước

Nguyễn Khoa Điềm



QUẢN ĐẢO
HOÀNG SA

QUẢN ĐẢO
TRƯỜNG SA

HOẠT ĐỘNG I – GV HƯỚNG DẪN HS CHUẨN BỊ BÀI

Hướng dẫn của giáo viên	Nội dung tự học của HS
Yêu cầu HS đọc văn bản và trả lời các câu hỏi. <u>Câu 1:</u> Đoạn trích thể hiện sự cảm nhận và lí giải của Nguyễn Khoa Điềm về đất nước. Hãy chia bố cục và gọi tên nội dung trữ tình từng phần và tìm hiểu trình tự triển khai mạch lạc suy nghĩ và cảm xúc của tác giả. <u>Câu 2:</u> Trong đoạn đầu của đoạn trích, tác giả đã cảm nhận về đất nước trên những phương diện nào?	Câu 1: Câu 2:

HOẠT ĐỘNG I – GV HƯỚNG DẪN HS CHUẨN BỊ BÀI

Hướng dẫn của giáo viên

Nội dung tự học của HS

Yêu cầu HS đọc văn bản và trả lời các câu hỏi.

Câu 3: Phần sau của đoạn trích (từ “ Những người vợ nhớ chồng” đến hết) tác giả tập trung làm nổi bật tư tưởng: “ Đất nước của Nhân dân”. Tư tưởng ấy đã đưa đến những phát hiện sâu và mới của tác giả về địa lí, lịch sử, văn hóa,...của đất nước ta như thế nào? Vì sao có thể nói tư tưởng ấy nổi bật trong đoạn trích này và nhiều bài thơ thời chống Mĩ?

Câu 3:

[illegible]

EM HÃY ĐIỀN KHUYẾT CÁC CÂU THƠ SAU:

Mặt trời của... thì nằm trên...

Mặt trời của... em nằm trên...



EM HÃY ĐIỀN KHUYẾT CÁC CÂU THƠ SAU:

Mặt trời của **bắp** thì nằm trên **đồi**

Mặt trời của **mẹ** em nằm trên **lưng**

2. Nguyễn Khoa Điềm là tác giả của bài thơ nào sau đây?

A. Vội vàng

B. Mẹ và quả

C. Đò Lèn

D. Theo chân Bác

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- ❖ Có cái nhìn mới mẻ, sâu sắc về Đất Nước: Đất Nước là của Nhân dân, do Nhân dân sáng tạo, gìn giữ.
- ❖ Thấy được chất chính luận hoà quyện cùng chất trữ tình và khả năng vận dụng một cách sáng tạo nguồn chất liệu văn hoá, văn học dân gian.
- ❖ Đọc hiểu tác phẩm thơ trữ tình theo đặc trưng thể loại
- ❖ Tư duy, sáng tạo để làm quen với giọng thơ giàu chất trí tuệ, suy tư.
- ❖ Tự nhận thức về tình yêu Đất Nước của thế hệ các nhà thơ trẻ trong thời kì chống Mỹ qua đó tự rút ra bài học cho cá nhân.

CẤU TRÚC BÀI HỌC

I TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả Nguyễn Khoa Điềm
2. Trường ca *Mặt đường khát vọng*
3. Đoạn trích *Đất nước*

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1. 42 câu đầu: Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước.
2. 47 câu cuối: Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

III TỔNG KẾT

1. Nội dung
2. Nghệ thuật





EM HÃY TRÌNH BÀY ĐÔI NÉT
VỀ TÁC GIẢ NGUYỄN KHOA ĐIỀM

I TÌM HIỂU CHUNG

1 *Tác giả*



- Sinh năm 1943 tại Thừa Thiên Huế trong một gia đình trí thức cách mạng.
- Là nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ.
- Phong cách thơ mới lạ, giàu chất suy tư, luôn có sự hòa quyện chặt chẽ giữa cảm xúc và trí tuệ.

I TÌM HIỂU CHUNG

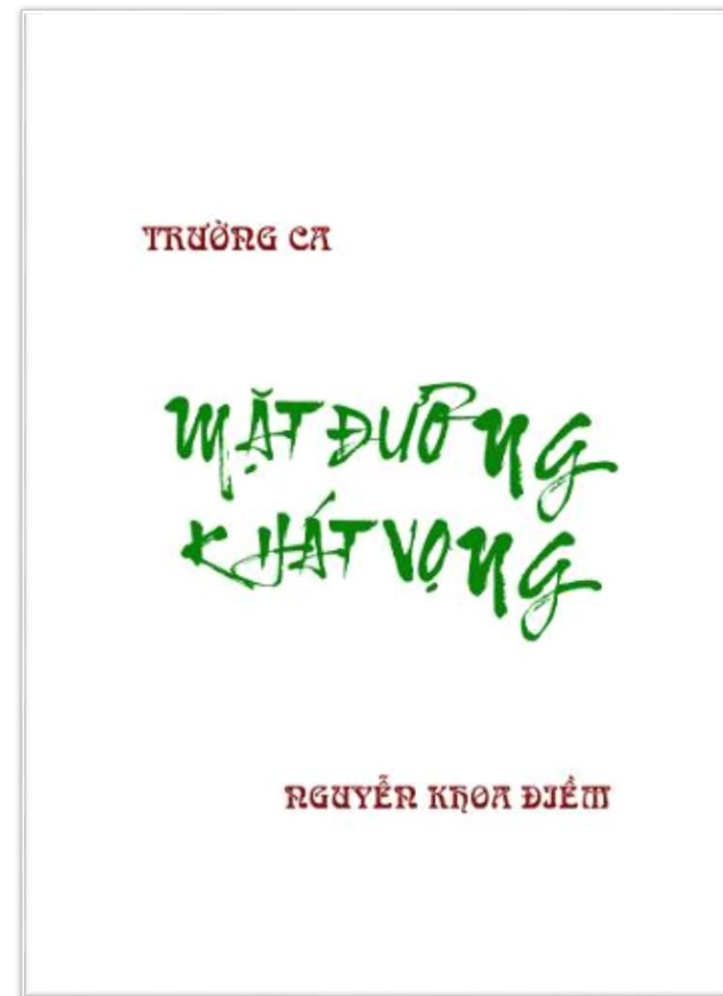
1 *Tác giả*



I TÌM HIỂU CHUNG

1 *Tác giả*

- Sau năm 1975, ông tiếp tục hoạt động văn nghệ và công tác chính trị ở thành phố Huế, Hà Nội, được giao phó nhiều trọng trách.
- Được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật năm 2000.
- Tác phẩm tiêu biểu: *Đất ngoại ô* (1972), *Mặt đường khát vọng* (1974), *Ngôi nhà có ngọn lửa ấm* (1986),...



Tôi viết chương này trong những ngày mưa triền miên sau Tết. Đó là thời kỳ máy bay Mỹ đánh phá dữ dội. B52 dội bom liên tục, làm cho mọi thứ tối tăm mù mịt. Chúng tôi ngồi trong hầm và viết, cảm xúc được cộng hưởng bởi tiếng bom nổ, bởi khói bom và mưa rùng. Có khi viết xong, một trận bom làm cho bản thảo bay tung tóe, lượm lại trang còn trang mất, lại ngồi viết tiếp. Tôi viết rất nhanh, như cảm xúc đã dồn tụ một cách mãnh liệt giờ chỉ việc tuôn chảy ra thôi. Tôi viết về những điều giản dị của chính tôi, về tuổi trẻ và các bạn bè đang tranh đấu ở trong thành phố. Nên nhân vật của tôi là anh và em. Đó là lời đàm thắm của một người con trai nói với một người con gái. Chúng tôi, mỗi người có một số phận khác nhau nhưng đều gắn kết trong một số phận chung là số phận Đất nước. Đất nước với các nhà thơ khác là của những huyền thoại của những anh hùng, nhưng với tôi là của những con người vô danh, của nhân dân.

(Nguyễn Khoa Điềm)



EM HÃY NÊU HOÀN CẢNH SÁNG TÁC
TÁC PHẨM

TRƯỜNG CA MẶT ĐƯỜNG KHÁT VỌNG

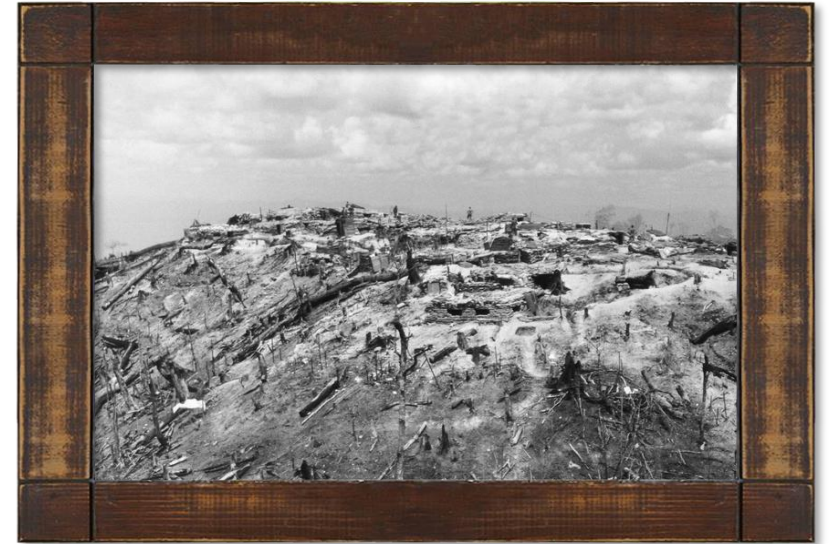


I TÌM HIỂU CHUNG**2 *Trường ca Mặt đường khát vọng******Hoàn cảnh sáng tác**

- Được hoàn thành năm 1971 tại chiến khu Trị - Thiên, in lần đầu năm 1974.

***Thể loại**

- Trường ca - đề cập đến những sự kiện trọng đại của nhân dân và Đất nước.



EM HÃY CHO BIẾT ĐÔI NÉT VỀ THỂ LOẠI
TRƯỜNG CA



Trường ca là một tác phẩm được viết bằng thơ trên phương thức kết hợp nhuần nhuyễn hai yếu tố *tự sự* và *trữ tình*, có tính *hoành tráng* về cả phương diện nội dung, tư tưởng và cấu trúc nghệ thuật tác phẩm, được nhà thơ viết nên bằng một dung lượng cảm hứng mạnh mẽ, cảm xúc tuôn trào gắn liền với những chấn động lớn lao của lịch sử, của dân tộc và thời đại.



I TÌM HIỂU CHUNG

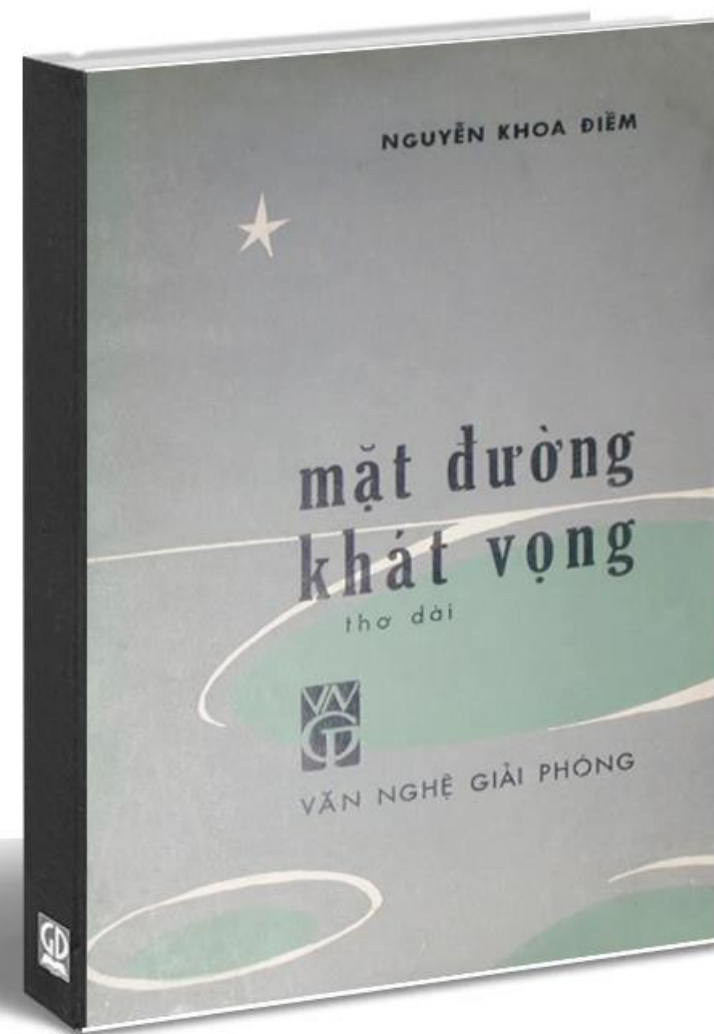
3 *Đoạn trích Đất Nước*

***Vị trí:**

- Nằm ở đầu chương V trường ca *Mặt đường khát vọng*.

***Bố cục:** 2 phần

- 42 câu đầu: Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước.
- 47 câu cuối: Sự lí giải cho tư tưởng Đất Nước của Nhân dân.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước
(Đất Nước có từ bao giờ?)

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước
(Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

**Đất Nước có từ bao giờ?*



Khi ta lớn lên **Đất Nước** đã có rồi

Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày xưa...” mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước
(Đất Nước có từ bao giờ?)

**Đất Nước có từ bao giờ?*



*Khi ta lớn lên **Đất Nước** đã có rồi*

***Đất Nước** có trong những cái “ngày xưa ngày xưa...” mẹ thường hay kể*

***Đất Nước** bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

***Đất Nước** lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*



- Từ ngữ: **Đất Nước** được viết hoa

➡ Tình cảm yêu thương, trân trọng.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

**Đất Nước có từ bao giờ?*



*Khi ta lớn lên Đất Nước **đã có** rồi*

Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày xưa...” mẹ thường hay kể

*Đất Nước **bắt đầu** với miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước **lớn lên** khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*



- Cấu trúc thơ tha thiết trữ tình: **đã có, bắt đầu, lớn lên**

- ↪ Xác nhận quá trình sinh ra, lớn lên, trưởng thành, tồn tại hiển nhiên, vững bền của Đất Nước



HÌNH ẢNH “MIẾNG TRẦU”, “TRỒNG TRE MÀ
ĐÁNH GIẶC” GỢI NHẮC CHO EM VỀ ĐIỀU GÌ?

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

**Đất Nước có từ bao giờ?*



*Đất Nước bắt đầu với **miếng trầu** bây giờ bà ăn*

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc



- Hình ảnh **miếng trầu**: gợi nhắc đến truyện cổ tích *Trầu cau*
- ➡ Nét đẹp tình nghĩa.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

**Đất Nước có từ bao giờ?*

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi *dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*

- Hình ảnh *dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*: gợi nhắc đến truyền thuyết Thánh Gióng

→ Tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam.

» Đất Nước bắt đầu bằng nghĩa tình, trưởng thành trong nhận thức và hành động đánh giặc giữ nước của nhân dân.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**

Tóc mẹ thì bới sau đầu

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Cái kèo, cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng

Đất Nước có từ ngày đó...



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**



Tóc mẹ thì bới sau đầu



- Gợi vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam xưa.
- ➡ Đất Nước hiện diện trong những thuần phong mỹ tục của con người Việt Nam.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**



Cha mẹ thương nhau bằng **gừng cay muối mặn**



- Nghệ thuật so sánh:

gừng cay muối mặn: Hình ảnh thơ
đậm chất dân gian

- ↪ Đất Nước còn kết tinh trong tình
nghĩa mẹ cha mặn nồng, thủy chung
son sắt.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**



Cái kèo, cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng



- ***cái kèo, cái cột***: Tình cảm yêu quý, gắn bó với ngôi nhà của mình.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**



Cái kèo, cái cột thành tên

Hạt gạo phải **một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng**



Nghệ thuật liệt kê:

- **một nắng hai sương:**
 - **xay, giã, giần, sàng:**
- } Thành quả của lao động

➡ Đất Nước được duy trì trong quá trình xây nhà dựng cửa, trong lao động sản xuất để sinh tồn của người Việt.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước
(Đất Nước có từ bao giờ?)

***Đất Nước hình thành như thế nào?**



Đất Nước có từ ngày đó...



↪ Lời thơ mộc mạc, chắc nịch, vừa khẳng định chắc chắn vừa bày tỏ niềm tự hào về cội nguồn Đất Nước.



THEO TÁC GIẢ, ĐẤT NƯỚC CÓ TỪ BAO GIỜ ?



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

a. Đoạn 1: 9 câu đầu

Những cảm nhận về cội nguồn của Đất Nước (Đất Nước có từ bao giờ?)

TIỂU KẾT

Qua đoạn thơ giàu chất triết luận, vừa tha thiết trữ tình, vừa sử dụng nhuần nhuyễn chất liệu văn hóa dân gian... tác giả đã khẳng định:

- ▶ Đất Nước có từ xa xưa.
- ▶ Đất Nước hiện diện trong những cái bé nhỏ, bình dị.
- ▶ Đất Nước gần gũi thân thiết, khăng khít với tất cả mọi người.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm

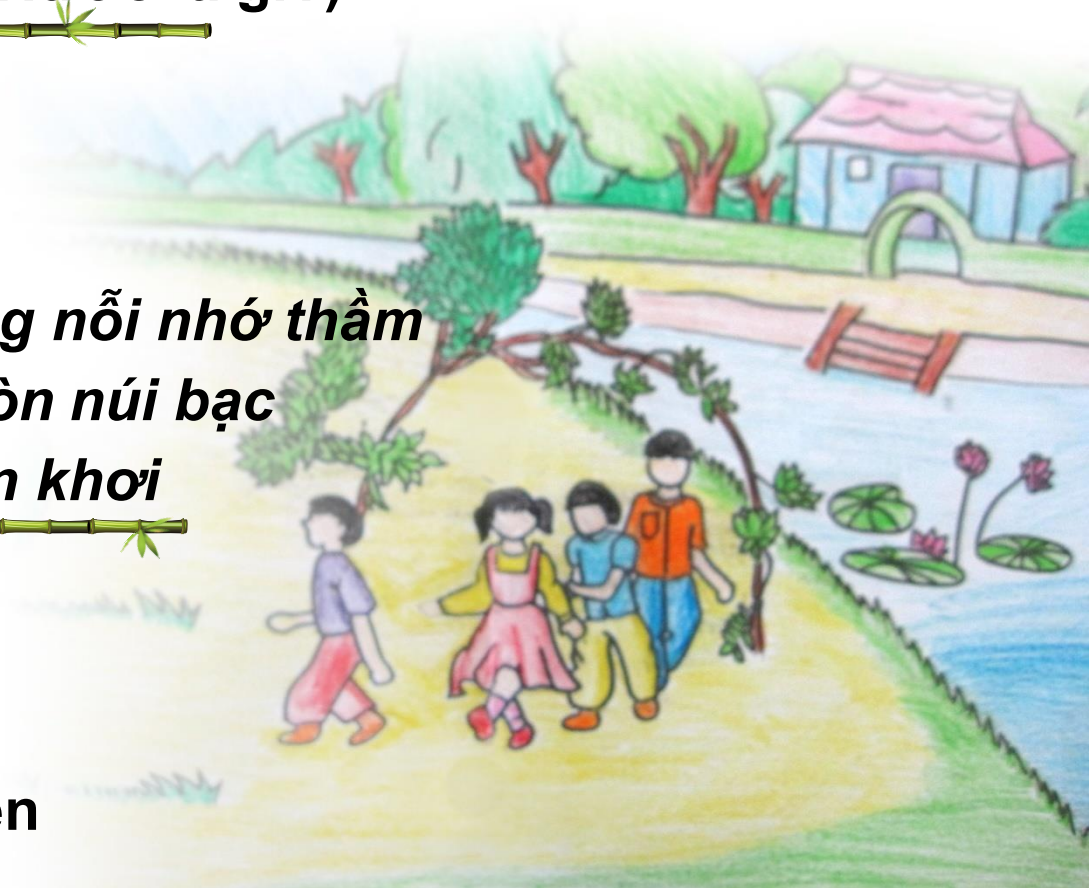
Đất Nước là nơi ta hò hẹn

Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm

Đất là nơi con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc

Nước là nơi con cá ngư ông móng nước biển khơi

- Lối nói chiết tự : *Đất là, Nước là*
 - Điệp ngữ *là nơi*: gợi những hình dung về không gian, nơi chốn.
- ➡ Đất nước vừa thiêng liêng; vừa gần gũi, quen thuộc.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện địa lí:**



Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm



- *Nơi anh đến trường, nơi em tắm:* Không gian sinh hoạt, học tập.
- ➡ Không gian gần gũi



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

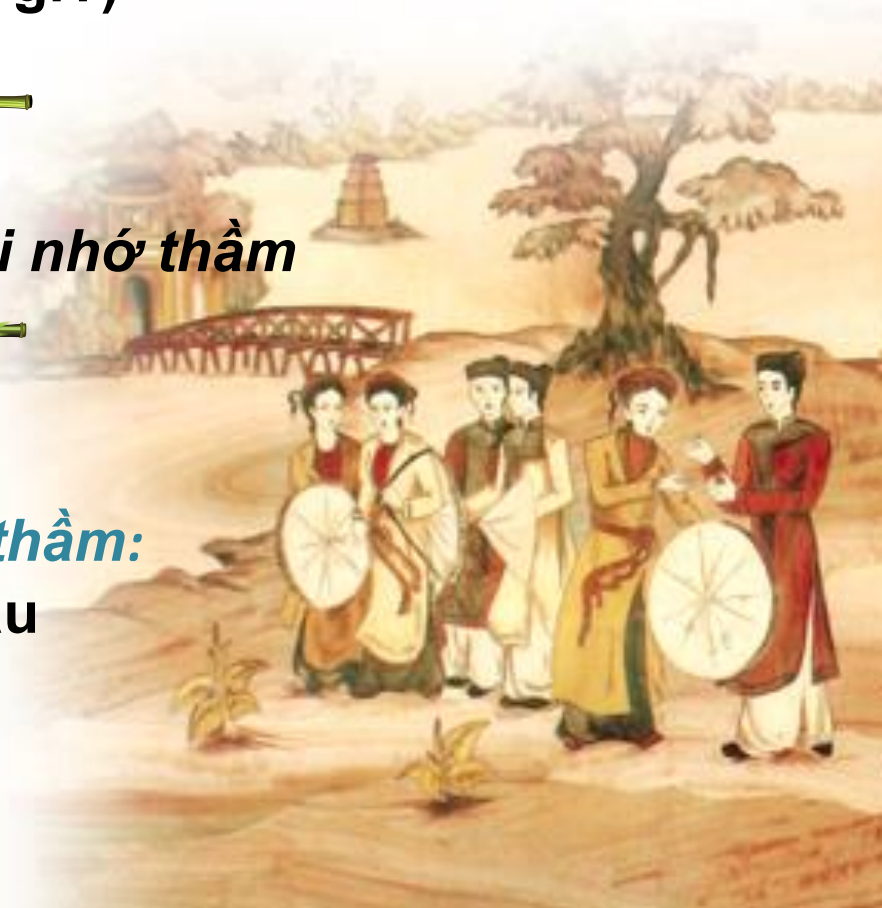
Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện địa lí:**

Đất Nước là nơi ta hò hẹn

Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm

- *là nơi ta hò hẹn:* Không gian tình yêu đôi lứa
 - *là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm:*
Nỗi nhớ triền miên, dai dẳng, da diết, thấm sâu
- ↪ Không gian riêng tư



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện địa lí:**



Đất là nơi con chim phượng hoàng bay về hòn **núi bạc**
Nước là nơi con cá ngư ông móng nước **biển khơi**



- Câu thơ dựa trên chất liệu của những câu hò dân gian với hình ảnh **núi bạc, biển khơi**.
- ➡ Vẻ đẹp mỹ lệ, hùng vĩ của thiên nhiên Đất Nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**

Thời gian đằng đằng
Không gian mênh mông
Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ
Đất là nơi Chim về
Nước là nơi Rồng ở
Lạc Long Quân và Âu Cơ
Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**



*Thời gian đằng đẵng
Không gian mênh mông*



- Câu thơ chia làm hai vế rõ rệt.
- Từ láy giàu sức gợi: **đằng đẵng, mênh mông**.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**



Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ



- **Đoàn tụ:** cảnh quần tụ, sum vầy.
- **Dân mình:** tình cảm yêu thương đối với nhân dân.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**

*Đất là nơi Chim về
Nước là nơi Rồng ở
Lạc Long Quân và Âu cơ
Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng*

- Hình ảnh **Chim về, Rồng ở**: nguồn gốc con Rồng, cháu Tiên
- Các hình ảnh **bọc trứng, đồng bào**: gắn bó và đoàn kết.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**

*Những ai đã khuất
Những ai bây giờ
Yêu nhau và sinh con đẻ cái
Gánh vác phần người đi trước để lại
Dặn dò con cháu chuyện mai sau
Dù ai ăn đâu làm đâu
Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**



Những ai đã khuất

Những ai bây giờ

[...]

Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ



- Giọng thơ ấm áp như một lời tâm tình, nhắn nhủ thiết tha.
- Cụm từ *đã khuất - bây giờ - mai sau*: thời gian vô tận (Quá khứ - hiện tại - tương lai)



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**



Gánh vác phần người đi trước để lại

Dặn dò con cháu chuyện mai sau



- Nhiệm vụ của thế hệ trẻ: nối tiếp những ước mơ, khát vọng còn dang dở của cha ông.
- Sự phó thác, tin tưởng đối với thế hệ trẻ



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

***Phương diện lịch sử:**



*Hàng năm ăn đâu làm đâu cũng biết cúi đầu
nhớ ngày giỗ Tổ*



- Truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

b. Đoạn 2: 20 câu tiếp theo

Những định nghĩa mới mẻ về Đất Nước (Đất Nước là gì?)

TIỂU KẾT

- ▶ Khái niệm Đất Nước trong đoạn thơ tách hợp linh hoạt
- ↪ Hình tượng Đất Nước vừa gần gũi vừa mới mẻ, thiêng liêng.
- ▶ Sử dụng sáng tạo các yếu tố ca dao, dân ca, truyền thuyết dân gian
- ↪ *Đất* và *Nước* đều gắn liền với 2 yếu tố: Không gian (địa lí) và thời gian (lịch sử).

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

*Trong anh và em hôm nay
Đều có một phần Đất Nước
Khi hai đứa cầm tay
Đất Nước trong chúng ta hài hoà nồng thắm
[...]
Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Mối quan hệ giữa con người và đất nước: 9 câu đầu**



Trong **anh** và **em** hôm nay

Đều có một phần Đất Nước



- Cách xưng hô **anh - em**: thân thiết, đậm đà tình nghĩa.
- Cụm từ **đều có**: đất nước tồn tại trong mỗi con người.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Mối quan hệ giữa con người và đất nước: 9 câu đầu**

Khi hai đứa cầm tay

Đất Nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm

- Động từ *cầm tay*: sự gắn kết.
- *Hai đứa cầm tay*: sự gắn kết giữa cá nhân với cá nhân, giữa anh và em, giữa những người yêu nhau.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Mối quan hệ giữa con người và đất nước: 9 câu đầu**

*Khi chúng ta cầm tay mọi người
Đất Nước vẹn tròn to lớn*

- **chúng ta:** kết quả của sự gắn kết giữa anh và em.
- **chúng ta cầm tay mọi người:** sự gắn kết giữa các cá nhân với cộng đồng, giữa gia đình với xã hội.
- **Đất Nước vẹn tròn to lớn:** sự gắn bó chặt chẽ giữa cá nhân, tập thể và đất nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Trách nhiệm của con người và Đất Nước: 4 câu tiếp**

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình

Phải biết gắn bó và san sẻ

Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở

Làm nên Đất Nước muôn đời...



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Trách nhiệm của con người và Đất Nước: 4 câu tiếp**



Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình



- *Em ơi em:* mạch thơ chuyển sang tâm tình tha thiết.
- *Đất Nước là...:* lời thơ trở lại với dáng dấp của những định nghĩa, những chân lí.
- ➡ Lời thơ mộc mạc, chắc nịch, vừa khẳng định Đất Nước luôn khăng khít trong mỗi con người vừa bày tỏ niềm tự hào về cội nguồn Đất Nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Trách nhiệm của con người và Đất Nước: 4 câu tiếp**



*Phải biết **gắn bó** và **san sẻ***

*Phải biết **hoá thân** cho dáng hình xứ sở*



- *Các động từ **gắn bó**, **san sẻ**, **hóa thân***: xuất hiện dồn dập, tăng tiến.

↪ Những hành động thiết thực của mỗi người dành cho Đất Nước.

» Thái độ sống tích cực, đầy trách nhiệm của thế hệ trẻ

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Trách nhiệm của con người và Đất Nước: 4 câu tiếp**

Em ơi, Đất Nước là máu xương của mình

Phải biết gắn bó và san sẻ

Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở

● Điệp ngữ **phải biết**: lặp lại 2 lần

➡ Mệnh lệnh của trái tim



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

***Trách nhiệm của con người và Đất Nước: 4 câu tiếp**



Làm nên Đất Nước muôn đời



- Khái quát lên một tương lai, một tiền đồ tươi sáng của Đất Nước.
- Giọng điệu chính luận, giàu tính trí tuệ, ngọt ngào
- Nhắc nhở chính mình và nhắn gửi mọi người phải có trách nhiệm đối với đất nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1 *Những cảm nhận của tác giả về Đất Nước*

c. Đoạn 3:

Suy nghĩ về trách nhiệm đối với Đất Nước (Chúng ta phải làm gì cho Đất Nước?)

TIỂU KẾT

Đoạn thơ với hình ảnh thơ đậm chất dân gian, giọng thơ trữ tình ngọt ngào, kết hợp với tứ thơ dạt dào cảm xúc... đã diễn tả những cảm nhận của nhà thơ về Đất Nước từ nhiều phương diện (lịch sử, địa lí, văn hóa) đồng thời cũng nêu lên ý thức về bổn phận trách nhiệm của tác giả và thế hệ trẻ đối với Đất Nước.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"****a. Đoạn 1: 12 câu đầu**

Những người vợ... núi sông ta: Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

b. Đoạn 2: 35 câu cuối:

Em ơi em... sông xuôi: Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.



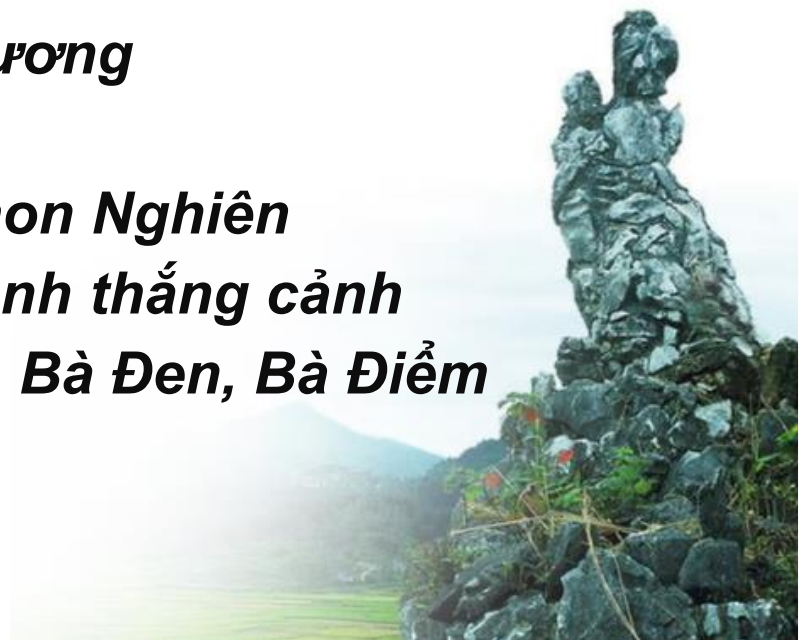
II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.



*Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu
Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái
Gót ngựa Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại
Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất Tổ Hùng Vương
Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm
Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút non Nghiên
Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh
Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. **Đoạn 1 (12 câu đầu):** Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

- Liệt kê các danh lam, thắng cảnh
 - *Núi Vọng Phu, núi Con Cóc, hòn Con Gà, Đất Tổ Hùng Vương,...* (Miền Bắc)
 - *Hòn Trống Mái, núi Bút, non Nghiên* (Miền Trung)
 - Núi *Bà Đen*, sông *Ông Đốc*, còn *Ông Trang*, vườn trầu cau *Bà Điểm* (Miền Nam)
- Những danh thắng nổi tiếng trên khắp mọi miền Đất Nước.

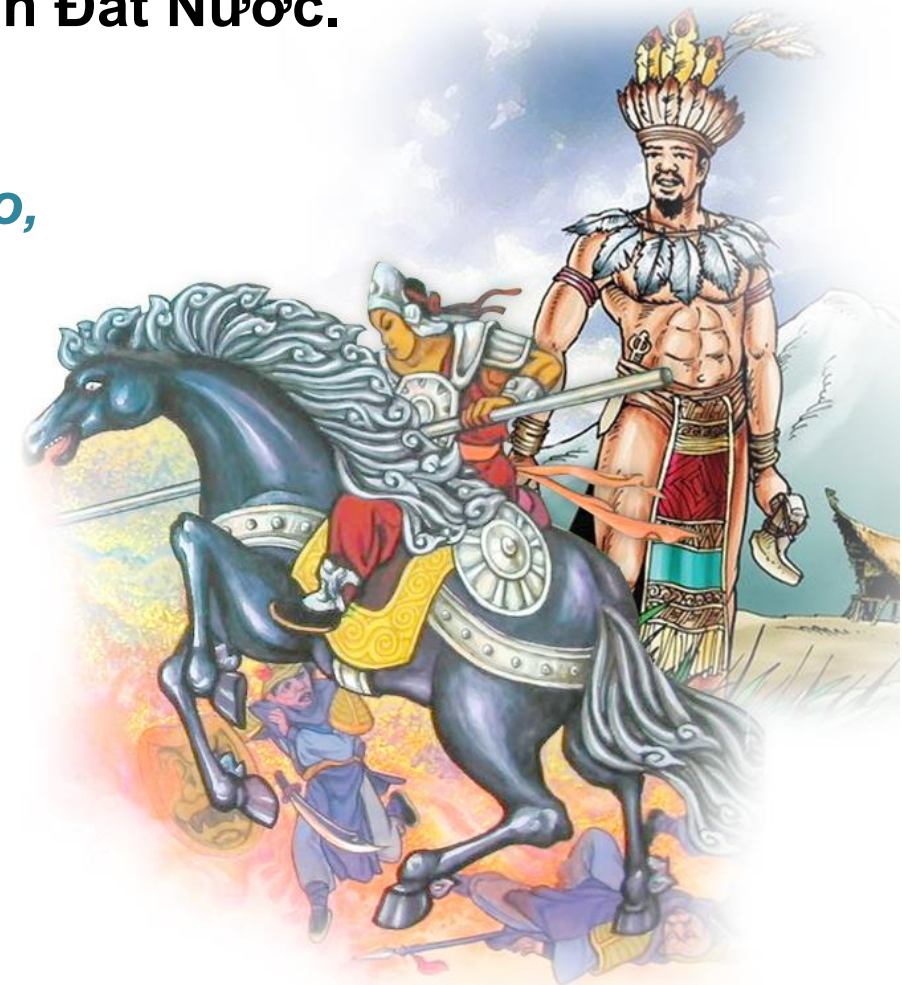


II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. **Đoạn 1 (12 câu đầu):** Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

- Nhắc tới những con người:
 - *người vợ, người chồng, người học trò nghèo, Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm...*
- Những con người bình dị
 - *Thánh Gióng, Hùng Vương...*
- Những anh hùng trong truyền thuyết



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. **Đoạn 1 (12 câu đầu):** Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

- Nhắc tên những con vật:

- *con cóc, con gà*

↪ Những loài vật bé nhỏ gần gũi trong cuộc sống đời thường

- *con rồng, con voi*

↪ Những loài vật linh thiêng trong tâm linh người Việt



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. **Đoạn 1 (12 câu đầu):** Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

Thông điệp từ những danh tướng Việt Nam

- Tình nghĩa vợ chồng thủy chung son sắt
 - Đức tính cần cù và lòng hiếu học
 - Quá trình dựng nước, giữ nước bền bỉ và truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm anh dũng, quật cường.
 - Sự quả cảm, gan dạ trong quá trình mở mang lãnh thổ
- ➡ Những danh tướng ấy không chỉ điểm tô cho vẻ đẹp Đất Nước mà còn **thấm đẫm vẻ đẹp tâm hồn con người Việt Nam.**



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.



*Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước,
một lối sống ông cha
Ôi Đất Nước sau bốn ngàn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...*



➡ Nỗi xúc động sâu xa của tác giả trước những đóng góp thầm lặng của Nhân dân



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

*Từ không gian địa lí

Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước,
một lối sống ông cha
Ôi Đất Nước sau bốn ngàn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...



- Hình ảnh *ruộng đồng, gò bãi*: những không gian quen thuộc với con người Việt Nam.
- Trạng ngữ phiếm chỉ *ở đâu, đi đâu, trên khắp*: niềm tự hào của tác giả trước sự hiện diện của những dấu tích ông cha.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

*Từ không gian địa lí

Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước,
một lối sống ông cha

Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...

- Thán từ
- Số đếm phiếm chỉ
bốn nghìn năm
- Hình ảnh *núi sông ta*

Nỗi xúc động pha lẫn niềm
kiêu hãnh của tác giả về bề
dày lịch sử dân tộc.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

*Từ không gian địa lí



Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước,
một lối sống ông cha
Ôi Đất Nước sau bốn ngàn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã **hóa** núi sông ta...



- Động từ **hóa**: sáng tạo ngôn ngữ
- Nhân dân là người đã thổi hồn, đã hòa mình, hóa thân kì diệu vào sông núi để lặng thầm góp phần làm nên Đất Nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

a. Đoạn 1 (12 câu đầu): Nhân dân là người đã làm nên Đất Nước.

*Từ không gian địa lí

TIỂU KẾT

Kết hợp giữa yếu tố chính luận - trữ tình, chất liệu văn hóa dân gian, thủ pháp liệt kê, điệp từ:

- ▶ Khẳng định: nhân dân chính là người đã góp phần làm nên Đất Nước.
- ▶ Gửi gắm lòng tri ân sâu sắc, niềm tự hào vô hạn trước những đóng góp thầm lặng của cha ông.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
**Từ thời gian lịch sử*

Em ơi em

Hãy nhìn rất xa

Vào bốn nghìn năm Đất Nước

[...]

Khi có giặc người con trai ra trận

Người con gái trở về nuôi cái cùng con

Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh

Nhiều người đã trở thành anh hùng

Nhiều anh hùng cả anh và em hôm nay đều nhớ



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
**Từ thời gian lịch sử*

Em ơi em

Hãy nhìn rất xa

Vào bốn nghìn năm Đất Nước

- Đại từ nhân xưng *em* + hình thức câu cầu khiến

➡ *Lời thơ mang dáng dấp một lời tâm tình thiết tha.*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
**Từ thời gian lịch sử*

Em ơi em

*Hãy nhìn **rất xa***

*Vào **bốn nghìn năm** Đất Nước*

- Tính từ **rất xa**
 - Số đếm phiếm chỉ: **bốn nghìn**
↪ **năm**
- Thời thúc thế hệ trẻ tìm về với cội nguồn dân tộc**



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
*Từ thời gian lịch sử

Năm tháng nào cũng *người người lớp lớp*
Con gái con trai bằng tuổi chúng ta
Cần cù làm lụng

- Phép điệp: *người người lớp lớp*
 - Các danh từ chung: *con gái, con trai*
 - Câu thơ ngắn, tiết tấu nhanh
- ➡ Niềm tự hào, tin tưởng vào tinh thần tự giác tự nguyện cao độ của thế hệ trẻ trước những trọng trách.



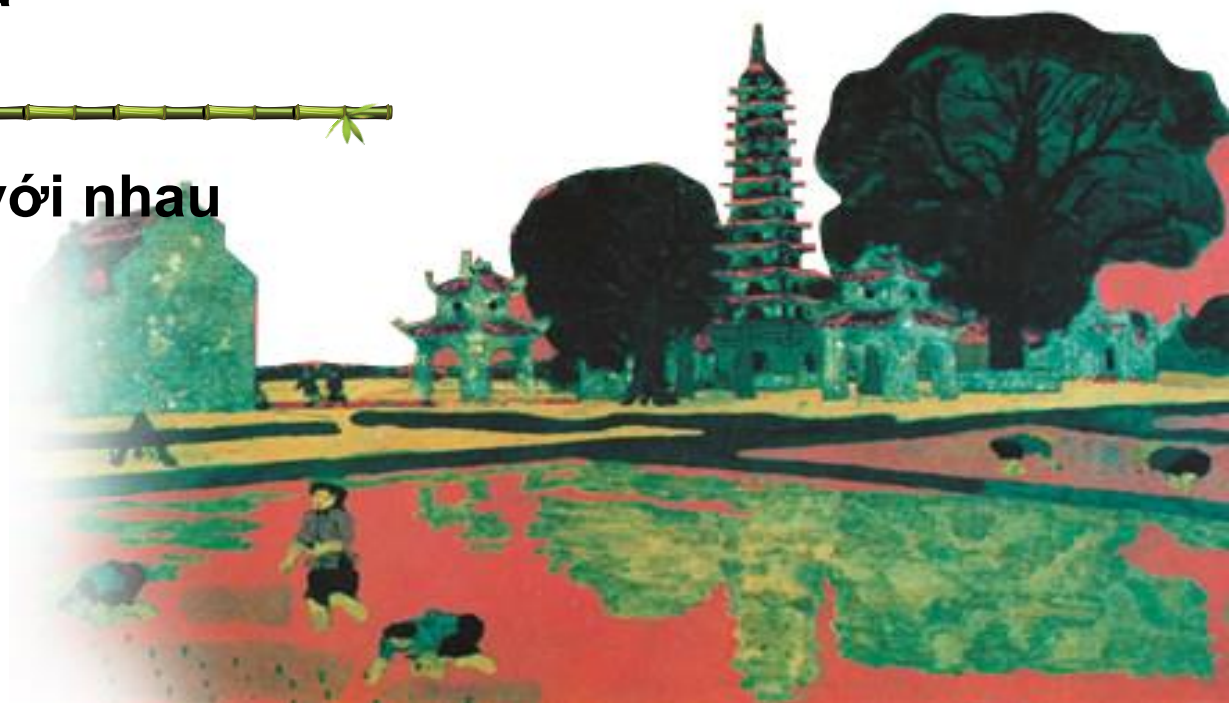
II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
*Từ thời gian lịch sử

Năm tháng nào cũng người người lớp lớp
Con gái con trai bằng tuổi chúng ta
Cần cù làm lụng

- Hai từ láy *cần cù, làm lụng* đi liền với nhau
- Nhấn mạnh bản tính hiền lành, chịu thương, chịu khó của người nông dân Việt Nam trong thời bình.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
**Từ thời gian lịch sử*



*Khi có giặc người con trai ra trận
Người con gái trở về nuôi cái cùng con*



↪ Sự phân công trách nhiệm hết sức tự nguyện, tự giác khi Đất Nước lâm nguy.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
*Từ thời gian lịch sử

Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh

- Thành ngữ *giặc đến nhà đàn bà cũng đánh*:
lòng yêu nước và quyết tâm đánh giặc đến cùng.
- ➡ Niềm tự hào cao độ trước ý chí, sức mạnh
của người phụ nữ Việt Nam.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
*Từ thời gian lịch sử

Nhiều người đã trở thành anh hùng

Nhiều anh hùng cả anh và em hôm nay đều nhớ

- Điệp từ *nhiều, anh hùng*: gói trọn niềm tự hào của nhà thơ về con người Việt Nam trong chiến đấu.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
**Từ thời gian lịch sử*

Họ đã sống và chết
Giản dị và bình tâm

- Cặp tính từ *giản dị, bình tâm* đặt liền nhau
- Phẩm chất cao đẹp của những người hùng - bình dị trong cuộc sống đời thường, bình thản trong gian lao chiến đấu.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
***Từ thời gian lịch sử**



Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng

Họ chuyền lửa cho mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói

Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân

Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
***Từ thời gian lịch sử**

Họ giữ và truyền cho ta *hạt lúa* ta trồng

Họ chuyền *lửa* cho mỗi nhà, từ *hòn than* qua *con cúi*

Họ truyền *giọng điệu* mình cho con tập nói

Họ gánh theo *tên xã, tên làng* trong mỗi chuyến di dân

Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại

- Hàng loạt danh từ *hạt lúa, lửa, hòn than, con cúi, giọng điệu, tên xã, tên làng*: liệt kê những yếu tố tất yếu của đời sống vật chất và tinh thần.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.
***Từ thời gian lịch sử**

Họ *giữ* và *truyền* cho ta hạt lúa ta trồng

Họ *chuyền* lửa cho mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi

Họ *truyền* giọng điệu mình cho con tập nói

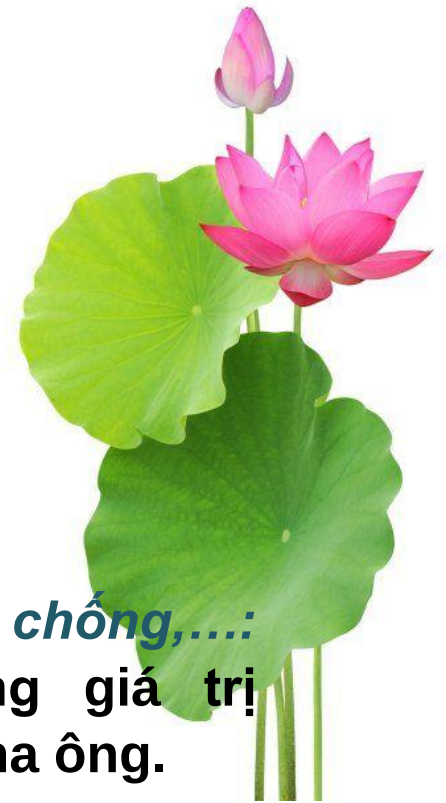
Họ *gánh* theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân

Họ *đắp* *đập* *be* bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì *chống* ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên *đánh* bại

- Hàng loạt động từ: *giữ, truyền, chuyền, đắp, be, trồng, gánh, đánh, chống,....*: những phương thức bảo tồn sự sống, cách lưu giữ những giá trị vật chất tinh thần, công cuộc đánh đuổi ngoại xâm của các thế hệ cha ông.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng **Đất Nước của Nhân dân**.
*Từ thời gian lịch sử



Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng

Họ chuyên lửa cho mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói

Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân

Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại



- Điệp từ *họ* (7 lần): vai trò to lớn của những con người đã làm nên Đất Nước.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng **Đất Nước của Nhân dân**.
*Từ thời gian lịch sử



Để Đất Nước này là Đất Nước nhân dân

Đất nước của nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại

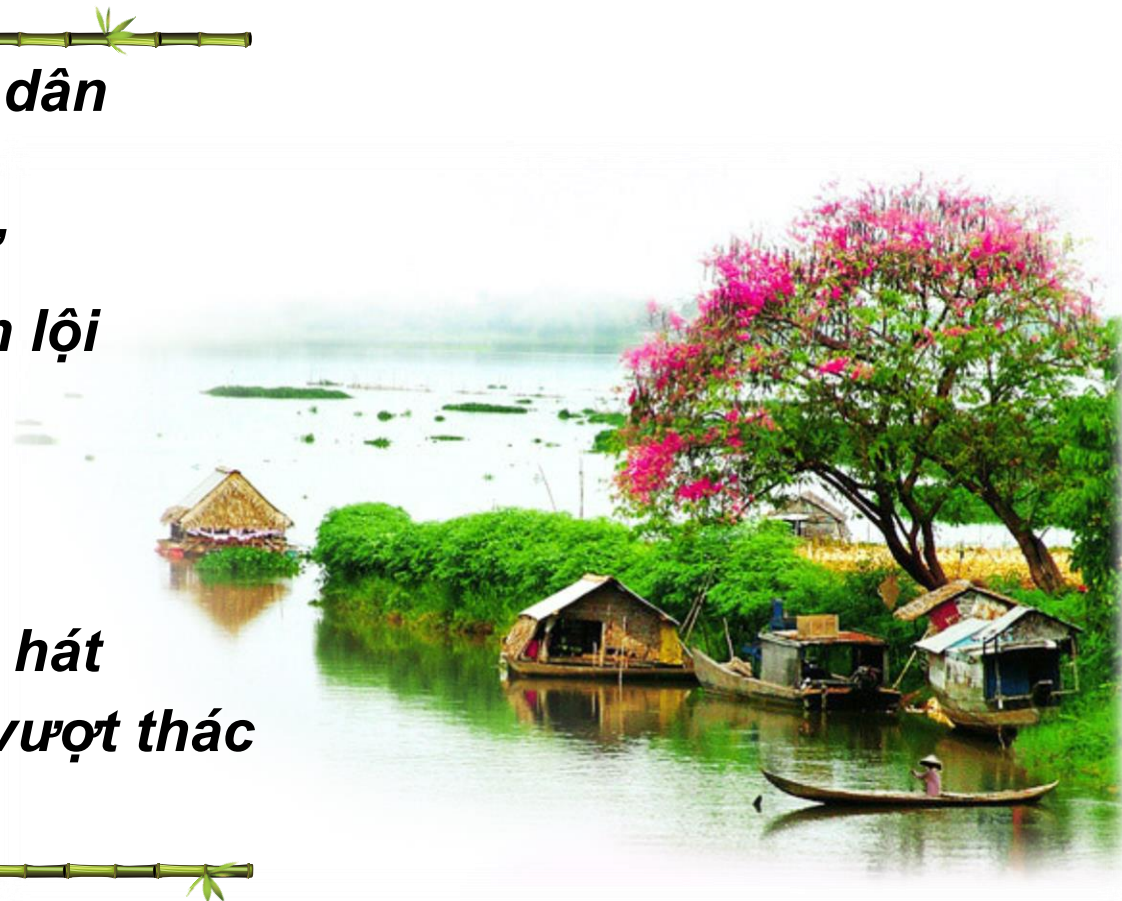


- Những điệp ngữ **Đất Nước Nhân dân, Đất Nước của Nhân dân**: được viết hoa
 - ↪ Sự tôn vinh đầy thành kính đối với Nhân dân và Đất Nước
 - ↪ Sự khẳng định chắc chắn cho tư tưởng Đất Nước của Nhân dân.

II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng **Đất Nước của Nhân dân**.
***Từ bản sắc văn hóa**

Để Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân
Đất Nước của ca dao thần thoại
Dạy anh biết “yêu em từ thuở trong nôi”
Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội
Biết trồng tre đợi ngày thành gậy
Đi trả thù mà không sợ dài lâu
Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu
Mà khi về Đất Nước mình thì bắt lên câu hát
Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác
Gội trăm màu trên trăm dáng sông xuôi.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

**Từ bản sắc văn hóa*

*Để Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân
Đất Nước của ca dao thần thoại*

- Kết cấu khá đặc biệt
- *Đất Nước của ca dao thần thoại:*
vẻ đẹp huyền diệu, nên thơ.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

***Từ bản sắc văn hóa**

Dạy anh biết "yêu em từ thuở trong nôi"

Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội

Biết trồng tre đợi ngày thành gậy

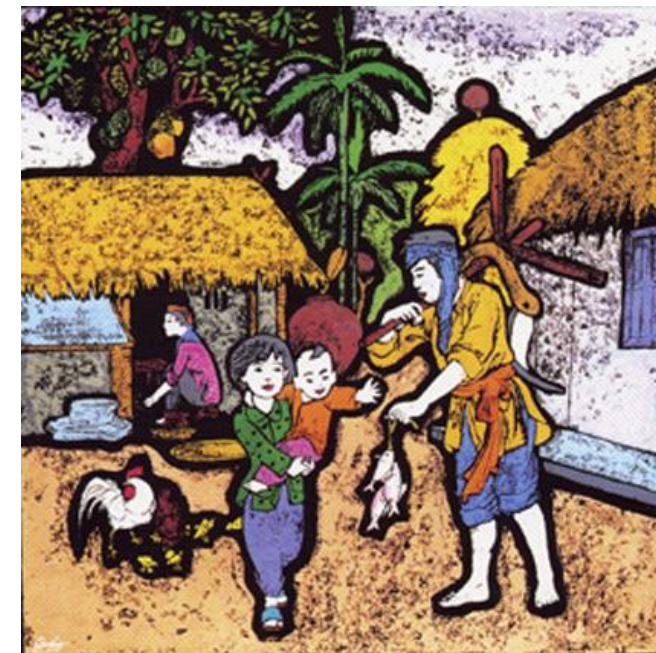
Đi trả thù mà không sợ dài lâu

- *Dạy anh biết "yêu em từ thuở trong nôi"*

➤ **Say đắm, thủy chung trong tình yêu.**

- *Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội*

➤ **Truyền thống quý trọng tình nghĩa.**



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"**

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

***Từ bản sắc văn hóa**



Dạy anh biết “yêu em từ thuở trong nôi”

Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội

Biết trồng tre đợi ngày thành gậy

Đi trả thù mà không sợ dài lâu



- *Biết trồng tre đợi ngày thành gậy*
Đi trả thù mà không sợ dài lâu
- ↪ **Quyết liệt trong chiến đấu với kẻ thù**



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

**Từ bản sắc văn hóa*

*Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu
Mà khi về Đất Nước mình thì bắt lên câu hát
Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác
Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi.*

- *Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu:*
sử dụng thán từ và câu hỏi tu từ

➔ *Đặc điểm riêng về địa lí Việt Nam - những
con sông có xuất xứ từ các nước láng
giềng.*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

*Từ bản sắc văn hóa

Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu
Mà khi về Đất Nước mình thì *bắt lên câu hát*
Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác
Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi.

- *bắt lên câu hát*: nghệ thuật nhân hóa

- ➡ Niềm lạc quan của con người lao động trên sông nước.



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

**Từ bản sắc văn hóa*

Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu
Mà khi về Đất Nước mình thì bắt lên câu hát
Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác
Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi.

- *Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi:*
số đếm phiếm chỉ.

↪ *Sự phong phú về sắc màu văn hóa*



II ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

2 Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân"

b. Đoạn 2 (35 câu cuối): Sự lí giải cho tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân*.

*Từ bản sắc văn hóa

TIỂU KẾT

Đoạn thơ là sự phát hiện thú vị và độc đáo của tác giả về Đất Nước với nhiều ý nghĩa mới: muôn vàn vẻ đẹp của Đất Nước đều là kết tinh của bao công sức và khát vọng của nhân dân, của những con người vô danh, bình dị. *Đất Nước từ nhân dân mà ra, do nhân dân mà có và nhờ nhân dân mà tồn tại.*

III TỔNG KẾT

1. Nội dung

- ▶ Đoạn trích thể hiện những cảm nhận sâu sắc, mới mẻ của nhà thơ về Đất Nước trên nhiều phương diện: lịch sử, địa lí, văn hóa...
- ▶ Từ đó đề cập đến bốn phận trách nhiệm thiết thực của thế hệ trẻ và toàn thể nhân dân đối với Đất Nước.

2. Nghệ thuật

- ▶ Giọng thơ tâm tình vừa giàu cảm xúc vừa đậm chất suy tư
- ▶ Thể thơ tự do phóng túng
- ▶ Hình ảnh thơ vừa quen thuộc, gần gũi vừa có ý nghĩa biểu tượng và mang tính trí tuệ cao
- ▶ Khai thác tài tình và sáng tạo chất liệu dân gian

HOẠT ĐỘNG 3 – LUYỆN TẬP

Sau khi học xong chương V Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm, em hãy viết bài luận để trả lời câu hỏi: *Ta cần làm gì cho đất nước hôm nay?*

